

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 21/7/2020

Thống kê thị trường		HOSE	HNX
Index		861.69	116.09
% Thay đổi		↑ 0.03%	↑ 0.32%
KLGD (CP)		241,204,547	36,947,221
GTGD (tỷ đồng)		4,379.40	396.05
Tổng cung (CP)		530,462,850	71,919,700
Tổng cầu (CP)		545,418,580	62,219,700

Giao dịch NĐTNN		HOSE	HNX
KL bán (CP)		28,186,720	620,900
KL mua (CP)		16,398,240	377,710
GTmua (tỷ đồng)		578.64	5.33
GT bán (tỷ đồng)		881.50	7.47
GT ròng (tỷ đồng)		(302.86)	(2.14)

Tương quan cung cầu		HOSE
---------------------	--	------

Giá trị Giao dịch NĐTNN		HOSE
-------------------------	--	------

Nhà đầu tư	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.59%	11.4	1.7	1.4%
Công nghiệp	↑ 0.06%	11.9	2.2	10.8%
Dầu khí	↓ -0.89%	51.3	1.8	1.8%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.23%	30.8	3.9	3.6%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.30%	12.2	2.2	1.1%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.12%	14.9	4.2	20.2%
Ngân hàng	↑ 0.15%	8.3	2.1	12.0%
Nguyên vật liệu	↓ -0.03%	14.2	1.6	18.3%
Tài chính	↓ -0.08%	14.5	2.5	28.8%
Tiền ịch Cộng đồng	↓ -0.01%	11.4	2.0	1.9%
VN - Index	↑ 0.03%	14.0	2.7	
HNX - Index	↑ 0.32%	9.1	1.4	

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục nhẹ trở lại trong phiên hôm nay với thanh khoản suy giảm nhẹ. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 0,29 điểm (+0,03%) lên 861,69 điểm; HNX-Index tăng 0,37 điểm (+0,32%) lên 116,09 điểm. Thanh khoản trên hai sàn giảm nhẹ so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 4.975 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 282 triệu cổ phiếu; trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm 1.016 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng nhẹ về tiêu cực với 236 mã tăng, 126 mã tham chiếu, 267 mã giảm. VN-Index giao dịch với sắc đỏ trong phần lớn thời gian phiên hôm nay nhưng lực cầu gia tăng về cuối phiên đã giúp các chỉ số kết phiên trong sắc xanh nhẹ. Nhóm cổ phiếu trụ cột có sự phân hóa mạnh với bên tăng là các mã như VCB (+0,4%), VNM (+0,3%), NVL (+0,8%), VJC (+0,8%), FPT (+0,8%), HPG (+0,4%)... và bên giảm là các mã như VHM (-0,5%), GVR (-1,2%), PLX (-1,1%), SAB (-0,4%), MSN (-0,5%), TPB (-1,6%), BVH (-0,8%)... khiến VN-Index chỉ giao dịch quanh ngưỡng tham chiếu là chủ yếu. Trên sàn HNX, các cổ phiếu như THD (+10%), ACB (+0,4%), S99 (+9,7%), SLS (+9,9%)... đồng loạt tăng giúp chỉ số HNX-Index hồi phục trở lại.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường hồi phục nhẹ trở lại với thanh khoản có sự suy giảm và xuống dưới mức trung bình 20 phiên cho thấy dòng tiền tiếp tục có sự do dự nhất định trong vùng giá hiện tại. Ngưỡng hỗ trợ quanh 860 điểm (MA20-50) vẫn được giữ vững trong phiên hôm nay nên kịch bản về việc hoàn thành sóng 5 với target quanh ngưỡng 890 điểm (MA200) vẫn có khả năng sẽ xảy ra trong thời gian tới. Khối ngoại tiếp tục gia tăng bán ròng với khoảng hơn 350 tỷ đồng trên hai sàn tiếp tục là một yếu tố tiêu cực. Tuy nhiên, trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 8 tăng mạnh hơn so với chỉ số cơ sở VN30, qua đó chuyển basis âm lên thành basis dương nhẹ 0,3 điểm, cho thấy nhà đầu tư phái sinh đang lạc quan hơn về triển vọng thị trường. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 22/7, VN-Index có thể sẽ tiếp tục hồi phục để hướng dần đến ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 890 điểm (MA200). Nhà đầu tư đang cầm cổ phiếu tiếp tục quan sát thị trường và có thể canh bán ra nếu như VN-Index đánh mất ngưỡng hỗ trợ 860 điểm (MA20-50) trong các phiên tiếp theo. Ở chiều ngược lại, nhà đầu tư cầm tiền mặt nên tiếp tục đứng ngoài thị trường và chưa nên vội giải ngân do đây đã là sóng tăng cuối của chu kỳ hồi phục từ quanh ngưỡng 650 điểm đến nay.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 21/7/2020

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm vào đầu phiên giao dịch, với mức cao nhất trong phiên tại 864,7 điểm. Nhưng sau đó, áp lực bán gia tăng khiến chỉ số chìm dần xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 856,94 điểm. Về cuối phiên, cầu gia tăng giúp chỉ số kết phiên trong sắc xanh. Kết phiên, VN-Index tăng 0,29 điểm (+0,03%) lên 861,69 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VCB tăng 300 đồng, VNM tăng 300 đồng, NVL tăng 500 đồng. Ở chiều ngược lại, VHM giảm 400 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm vào đầu phiên giao dịch, với mức cao nhất trong phiên tại 116,181 điểm. Nhưng ngay sau đó, áp lực bán gia tăng khiến chỉ số giảm xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 114,447 điểm. Cuối phiên, cầu gia tăng giúp chỉ số kết phiên trong sắc xanh. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,37 điểm (+0,32%) lên 116,09 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: THD tăng 7.000 đồng, ACB tăng 100 đồng, S99 tăng 1.700 đồng. Ở chiều ngược lại, OCH giảm 800 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 304,31 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 13 triệu cổ phiếu. VHM là mã bị bán ròng nhiều nhất với 77,3 tỷ đồng tương ứng với 985 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 66,2 tỷ đồng tương ứng với 2,4 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, KDC là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 12,4 tỷ đồng tương ứng với 399 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 2,17 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 243 nghìn cổ phiếu. SHB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 5,5 tỷ đồng tương ứng với 429 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là BVS với 410 triệu đồng tương ứng với 41 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,6 tỷ đồng tương ứng với 190 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục nhẹ trong phiên hôm nay và chỉ số tiếp tục kết phiên trên ngưỡng 860 điểm (MA20, 50), khối lượng khớp lệnh giảm nhẹ so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 216 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 860 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 860 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 890 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 22/7, VN-Index có thể sẽ tiếp tục hồi phục để hướng dần đến ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 890 điểm (MA200).

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục nhẹ trong phiên hôm nay và chỉ số tiếp tục kết phiên trên ngưỡng 115 điểm, khối lượng khớp lệnh giảm nhẹ so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 32 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 114 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 113,5 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 107 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 22/7, HNX-Index có thể sẽ tiếp tục hồi phục để hướng dần đến ngưỡng kháng cự tâm lý gần nhất quanh 120 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng

Tại thời điểm 16 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 51,2 - 51,4 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 570.000 đồng/lượng ở cả chiều mua vào và tăng 430.000 đồng/lượng ở chiều bán ra so với sáng nay.

Tỷ giá trung tâm tăng 13 đồng

Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.234 VND/USD (tăng 13 đồng so với cuối tuần trước).

TIN THẾ GIỚI

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới tăng 7,85 USD/ounce tương ứng với 0,43% lên 1.825,2 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,077 điểm tương ứng 0,08% xuống 95,695 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1444 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2686 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 107,23 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,86 USD tương ứng 2,1% lên 41,78 USD/thùng.

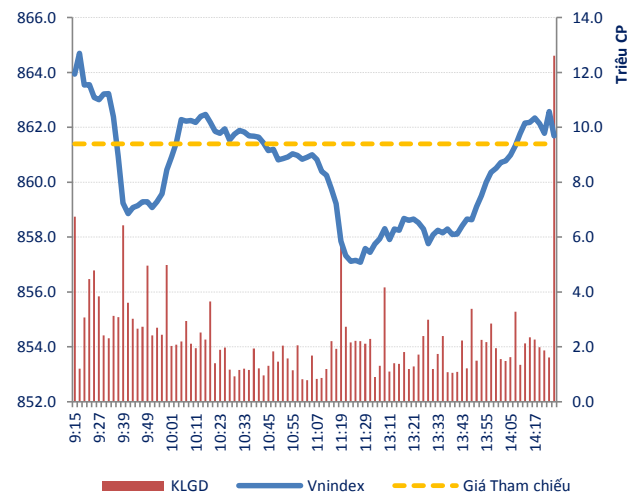
Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 20/7, chỉ số Dow Jones tăng 8,92 điểm tương ứng 0,03% lên 26.680,87 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 263,9 điểm tương ứng 2,51% lên 10.767,09 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 27,11 điểm tương ứng 0,84% lên 3.251,84 điểm.

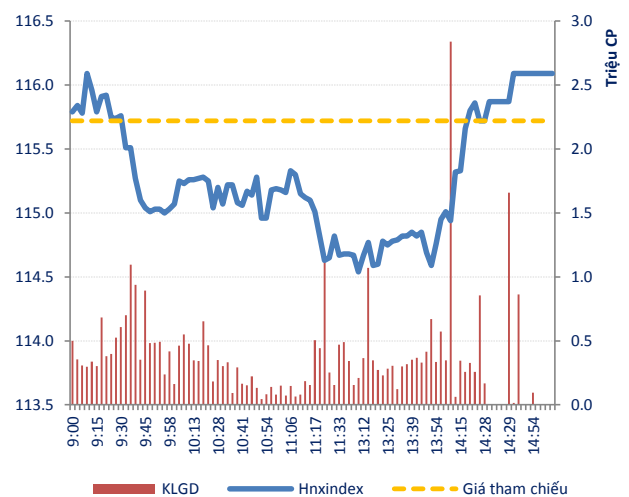


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

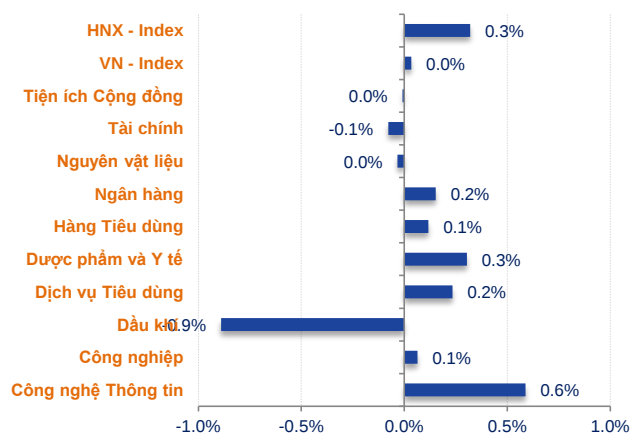
KLGD và VN-Index trong phiên



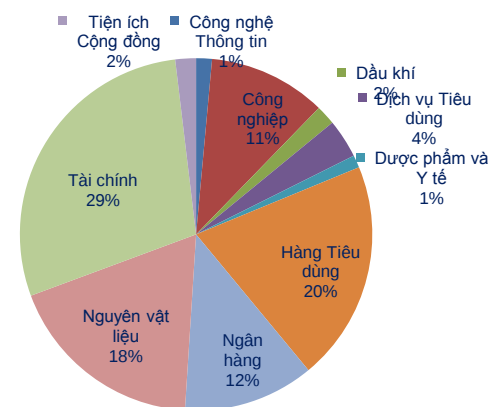
KLGD và HNX-Index trong phiên



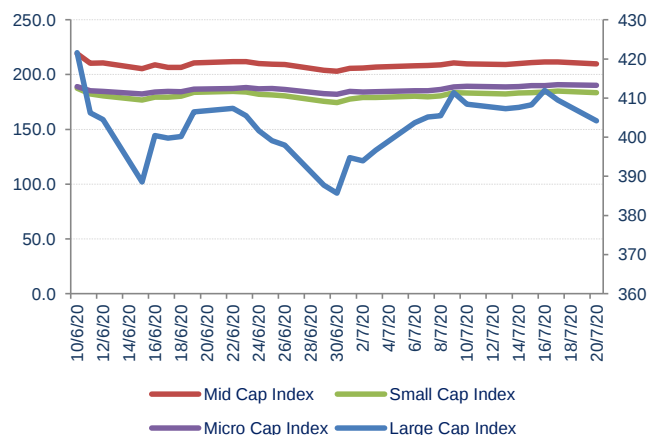
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



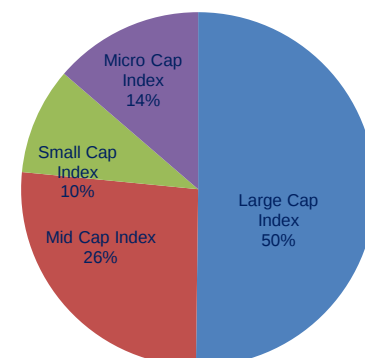
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	STB	828,800	DXG	3,410,230
2	KDC	398,560	HPG	2,363,260
3	TCH	250,050	SSI	2,021,360
4	HAG	174,230	POW	1,139,430
5	FLC	169,310	VHM	984,980

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHS	190,000	SHB	428,600
2	TKU	46,500	BVS	41,000
3	ART	20,000	TNG	28,300
4	NDN	12,300	VKC	28,200
5	TIG	10,000	NBC	15,900

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
TCH	21.50	22.45	↑ 4.42%	13,123,330
HPG	28.00	28.10	↑ 0.36%	11,724,470
HQC	1.86	1.81	↓ -2.69%	8,405,730
DXG	10.70	10.15	↓ -5.14%	8,196,660
HSG	11.20	11.35	↑ 1.34%	7,859,700

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	12.90	12.90	→ 0.00%	5,282,207
HUT	2.50	2.50	→ 0.00%	2,935,000
NVB	9.00	8.90	↓ -1.11%	2,755,001
PVS	12.30	12.30	→ 0.00%	2,500,691
SHS	13.40	13.50	↑ 0.75%	2,312,239

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DAT	29.45	31.50	2.05	↑ 6.96%
IBC	22.30	23.85	1.55	↑ 6.95%
DGW	41.00	43.85	2.85	↑ 6.95%
TLD	8.66	9.26	0.60	↑ 6.93%
RIC	4.53	4.84	0.31	↑ 6.84%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TTZ	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%
PSI	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
CTT	10.00	11.00	1.00	↑ 10.00%
HMH	9.00	9.90	0.90	↑ 10.00%
THD	70.20	77.20	7.00	↑ 9.97%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
COM	45.00	41.85	-3.15	↓ -7.00%
TDC	8.30	7.72	-0.58	↓ -6.99%
PNC	10.35	9.63	-0.72	↓ -6.96%
DAH	10.50	9.77	-0.73	↓ -6.95%
VNS	12.30	11.45	-0.85	↓ -6.91%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.80	0.70	-0.10	↓ -12.50%
VTL	38.00	34.20	-3.80	↓ -10.00%
OCH	8.50	7.70	-0.80	↓ -9.41%
VKC	4.30	3.90	-0.40	↓ -9.30%
CMC	5.50	5.00	-0.50	↓ -9.09%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
TCH	13,123,330	13.9%	1,787	12.6	1.7
HPG	11,724,470	3250.0%	2,895	9.7	1.5
HQC	8,405,730	0.8%	72	25.1	0.2
DXG	8,196,660	7.9%	1,406	7.2	0.6
HSG	7,859,700	11.4%	1,429	7.9	0.8

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	5,282,207	13.8%	1,641	7.9	1.0
HUT	2,935,000	2.3%	269	9.3	0.2
NVB	2,755,001	1.0%	110	81.2	0.8
PVS	2,500,691	3.7%	990	12.4	0.5
SHS	2,312,239	9.1%	1,159	11.6	1.0

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DAT	↑ 7.0%	9.0%	1,131	27.9	2.4
IBC	↑ 7.0%	-9.7%	(1,242)	-	2.5
DGW	↑ 7.0%	20.5%	4,639	9.5	1.8
TLD	↑ 6.9%	6.7%	766	12.1	0.7
RIC	↑ 6.8%	-7.1%	(889)	-	0.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TTZ	↑ 10.0%	-6.8%	(672)	-	0.3
PSI	↑ 10.0%	-0.7%	(77)	-	0.2
CTT	↑ 10.0%	14.2%	1,768	6.2	0.9
HMH	↑ 10.0%	4.6%	854	11.6	0.6
THD	↑ 10.0%	7.9%	882	87.5	6.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	828,800	9.0%	1,349	8.5	0.8
KDC	398,560	0.8%	322	96.8	0.8
TCH	250,050	13.9%	1,787	12.6	1.7
HAG	174,230	0.9%	159	28.1	0.3
FLC	169,310	-9.0%	(1,260)	-	0.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	190,000	9.1%	1,159	11.6	1.0
TKU	46,500	11.0%	1,580	6.5	0.7
ART	20,000	3.6%	409	6.1	0.2
NDN	12,300	8.7%	1,220	15.9	1.4
TIG	10,000	9.9%	1,406	5.2	0.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	305,982	21.3%	4,916	16.8	3.4
VIC	305,095	5.6%	2,023	44.6	2.5
VHM	259,214	39.5%	7,688	10.2	3.6
VNM	202,000	35.6%	6,063	19.1	6.3
BID	164,098	11.6%	2,158	18.9	2.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	40,903	23.2%	3,770	6.5	1.4
SHB	22,644	13.8%	1,641	7.9	1.0
VCG	11,440	8.5%	1,506	17.2	1.5
VCS	9,684	39.2%	8,222	7.6	2.9
PVI	6,862	8.2%	2,602	11.8	1.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DRH	2.03	7.4%	974	7.8	0.6
KSB	1.85	26.2%	6,382	4.0	1.0
VCI	1.85	17.5%	4,109	5.6	1.0
TCH	1.84	13.9%	1,787	12.6	1.7
HCM	1.73	10.5%	1,476	12.7	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
QNC	2.72	92.1%	2,454	1.3	0.8
SHS	2.52	9.1%	1,159	11.6	1.0
MBG	2.45	7.0%	703	7.2	0.5
SHB	1.97	13.8%	1,641	7.9	1.0
PMP	1.91	9.1%	1,361	7.3	0.7



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

TRỤ SỞ:

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

CHI NHÁNH TP.HCM

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
